

Số: 13/BC-UBND

Nam Đồ Sơn, ngày 21 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/ĐU ngày 11/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường về việc tổ chức Đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Nam Đồ Sơn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Căn cứ Quyết định số 102-QĐ/ĐU ngày 11/7/2025 về việc thành lập Tiểu ban văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Thực hiện Kết luận của Đồng chí Bí thư Đảng ủy phường tại cuộc họp Tiểu ban văn kiện ngày 16/7/2025.

Ủy ban nhân dân phường Báo cáo xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 phục vụ xây dựng Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tập trung phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên nền tảng khai thác hợp lý tiềm năng đất đai, lao động và vị trí địa lý; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp đô thị xanh; phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và xã hội, giữ gìn cảnh quan môi trường; nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Đầu tư nâng cấp cơ sở, hạ tầng, thiết chế văn hoá - thể thao, đảm bảo an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ, công chức, viên chức; Thúc đẩy cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao năng lực quản lý và điều hành; đảm bảo an ninh, trật tự và quốc phòng

II. CHỈ TIÊU

1. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đến năm 2030 ước đạt 17.082 triệu đồng; bình quân giai đoạn 2026 - 2030 tăng 15% trở lên.

2. Tốc độ tăng giá trị sản xuất các ngành kinh tế đến năm 2030 đạt 17,24%/năm trở lên, trong đó:

- + Du lịch - Dịch vụ: 17,18%
- + Công nghiệp - Xây dựng: 18,95%.
- + Nông nghiệp - Thủy sản: 1,52%.

3. Tổng vốn đầu tư từ nguồn ngân sách giai đoạn 2026-2030 đạt 270 tỷ đồng; Hằng năm giải ngân vốn đầu tư công đạt 100%.

4. Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn đến năm 2030 đạt 614 doanh nghiệp (đảm bảo đến năm 2030 có 20 doanh nghiệp/1.000 dân); Số cơ sở

sản xuất kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp cơ sở đến năm 2030 là 238 doanh nghiệp;

5. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 ước đạt 130 triệu đồng
6. Đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.
7. Đến năm 2030, phần đầu tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 95%; số tổ dân phố văn hóa đạt 95%.
8. Đến năm 2030 phần đầu có 8/8 trường học trên địa bàn phường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt tỷ lệ 100%; trong đó: có 3/8 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt tỷ lệ 37,5%.
9. Đến năm 2030, 100% mỗi cấp học có ít nhất một nhà đa năng; 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một phòng học thông minh.
10. Đến năm 2030, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97% trở lên;
11. lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt tỷ lệ 60%.
12. Đến năm 2030, có 100% trạm y tế phường đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.
13. Phần đầu đến năm 2030, đạt chuẩn đô thị văn minh.
14. Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch đạt 100% số hộ dân
15. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%
16. Hằng năm, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đến năm 2030 đạt 95%.
17. Đến năm 2030, có trên 85% hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến.
18. Đến năm 2030, có 40% số doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.
19. Giá trị sản xuất công nghiệp đến năm 2030 ước đạt 900.000 triệu đồng; bình quân giai đoạn 2026-2030 tăng 17,19%.
20. Giá trị sản xuất Nông - Lâm - Thủy sản đến năm 2030 ước đạt 266.160 triệu đồng; bình quân giai đoạn 2026-2030 tăng 1,52%.
21. Tổng mức bán lẻ hàng hóa đến năm 2030 ước đạt 1.739.000 triệu đồng; bình quân giai đoạn 2026-2030 tăng 16,4%
22. Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống đến năm 2030 ước đạt 801.000 triệu đồng; bình quân giai đoạn 2026-2030 tăng 15,4%
23. Giai đoạn 2025-2030 giải quyết việc làm cho 12.500 lượt lao động.
24. Đến năm 2030, tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 38%.
25. Giai đoạn 2025-2030, số buổi biểu diễn văn nghệ quần chúng đạt 68 buổi/năm.
26. Đến năm 2027 và cả nhiệm kỳ, được công nhận đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”

27. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao nhận quân hàng năm

28. Tỷ lệ điều tra, khám phá án hình sự đến năm 2030 ước đạt trên 90%

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Tập trung phát triển kinh tế bền vững, chuyển dịch cơ cấu hợp lý

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trọng điểm của thành phố, là động lực để phát triển phường Nam Đồ Sơn: Khu đô thị Minh Đức, tuyến đường sắt tốc độ cao Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; tuyến đường Cầu Rào 3 và vùng phụ cận; đường Phía Tây, đường bộ ven biển nối Hải Phòng với Thái Bình (*nay là tỉnh Hưng Yên*). Việc hoàn thành và đưa vào khai thác các công trình này không chỉ tạo diện mạo mới về hạ tầng mà còn mở ra không gian phát triển cho các ngành kinh tế mới, thu hút dòng vốn đầu tư, thúc đẩy dịch chuyển dân cư và cơ cấu việc làm.

- Tập trung phát triển các ngành nghề thuộc lĩnh vực công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là các ngành nghề quy mô nhỏ, thân thiện môi trường, phù hợp định hướng “đô thị xanh” (*Cơ khí dân dụng, sửa chữa máy móc quy mô nhỏ; Mộc dân dụng, nội thất từ gỗ hoặc tái chế; May mặc, gia công thời trang tại hộ gia đình hoặc tổ hợp tác; Chế biến sản phẩm nông nghiệp - thực phẩm sạch; Làm nước mắm, sản phẩm từ hải sản khô, rau củ sấy; Kết hợp phát triển du lịch trải nghiệm nông nghiệp - sinh thái*). Khuyến khích các hộ sản xuất chuyển đổi công nghệ, đăng ký hoạt động đúng quy định pháp luật. Đồng thời, đề xuất với thành phố có cơ chế hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ, đặc biệt trong các ngành chế biến, cơ khí dân dụng, dịch vụ phục vụ sản xuất nhằm tận dụng lao động tại chỗ và tăng thu ngân sách bền vững.

- Đẩy mạnh việc phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh doanh cá thể; xác định đây là lực lượng quan trọng trong cơ cấu kinh tế địa phương. Đề xuất thành phố chủ trương tạo điều kiện thuận lợi về tiếp cận mặt bằng, thủ tục hành chính và hỗ trợ vốn vay để hộ kinh doanh mở rộng quy mô, đa dạng hóa mặt hàng và mô hình kinh doanh, nhất là các lĩnh vực dịch vụ - thương mại, ăn uống, lưu trú. Mở rộng các tuyến đường, tuyến phố của địa phương đảm bảo quy hoạch; bố trí hợp lý điểm kinh doanh, vừa tạo điều kiện sinh kế, vừa bảo đảm trật tự đô thị.

- Đề xuất thành phố đưa vào quy hoạch mạng lưới chợ đối với các chợ hiện có của phường (*chợ Quý Kim, chợ Đồng Tiến, chợ Bàng La*). Tập trung cải tạo, nâng cấp các chợ dân sinh hiện có theo hướng văn minh, sạch đẹp, an toàn phòng cháy chữa cháy.

- Phát triển nông nghiệp đô thị nhằm giữ gìn cảnh quan sinh thái, ổn định đời sống người dân khu vực chưa đô thị hóa. Triển khai các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái kết hợp giáo dục - trải nghiệm, nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất, tạo giá trị gia tăng và ổn định việc làm cho người lao động nông thôn.

1.2. Tập trung phát triển hạ tầng đô thị, giải phóng mặt bằng

- Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch chung thành phố Hải Phòng (*được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 323/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định 2332 ngày 27/6/2025 của UBND thành phố về phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu quận Đồ Sơn đến năm 2040*). Tiếp tục hoàn thiện công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch theo đúng định hướng chung của thành phố Hải Phòng. Trên cơ sở quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, phường xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế gắn với định hướng phát triển đô thị không gian, bố trí lại quỹ đất sản xuất, kinh doanh, thương mại và nông nghiệp một cách khoa học, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế và giữ gìn môi trường sinh thái.

- Tập trung công tác giải phóng mặt bằng, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có tính quyết định đến thành công của các dự án phát triển kinh tế - hạ tầng trên địa bàn phường. Xây dựng kế hoạch giải phóng mặt bằng của từng dự án, theo từng giai đoạn, trọng điểm là các dự án lớn như: tuyến đường sắt tốc độ cao Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đi qua địa bàn, tuyến đường Cầu Rào 3 và vùng phụ cận và các dự án trong tương lai. Trong triển khai giải phóng mặt bằng, yêu cầu đặt ra là phải đảm bảo đúng quy định pháp luật, công khai, minh bạch, dân chủ và hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và Nhân dân. Nâng cao vai trò của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là trách nhiệm của cấp ủy chi bộ tổ dân phố, mặt trận và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân bàn giao mặt bằng, nhận đền bù, bố trí tái định cư và ổn định đời sống sau giải phóng mặt bằng.

- Tập trung phát triển đô thị, đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội theo hướng hiện đại, bền vững và thân thiện môi trường. Đề xuất thành phố triển khai các dự án liên quan đến cải tạo, mở rộng các tuyến đường nội bộ, vỉa hè, điện chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước, thu gom rác thải. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, tổ chức hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp, kêu gọi đầu tư, kêu gọi xã hội hóa trong các lĩnh vực: phát triển hạ tầng, giáo dục, y tế, môi trường, thương mại - dịch vụ. Tăng cường liên kết với các ngân hàng để hỗ trợ vốn cho sản xuất - kinh doanh, nhất là với doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã.

2. Về văn hóa - xã hội

2.1. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, phát triển y tế, văn hoá, thể thao; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

- Quan tâm bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý và chất lượng các hoạt động giáo dục; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập các bậc học theo đúng kế hoạch. Tạo sự chuyển biến tích cực chất lượng giáo dục phổ thông; nâng cao chất lượng học sinh giỏi cấp thành phố. Tăng cường chất lượng công tác đào tạo nghề cho lao động; đồng thời chú trọng đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài trên địa bàn phường. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong công tác quản lý giáo dục; công tác kiểm tra, giám sát.

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình; xây dựng phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tiếp tục đề nghị quan tâm đầu

tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ y, bác sỹ tại trạm y tế phường nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn. Tăng cường các nguồn lực, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng cho cơ sở y tế; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng và các chương trình mục tiêu quốc gia. Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường quản lý nhà nước về hành nghề y dược tư nhân, an toàn thực phẩm, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách đối với người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, thực hiện tốt công tác giảm nghèo; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực (lao động - việc làm, người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội,...); huy động các nguồn lực xã hội hoá để quan tâm, chăm lo đến đời sống Nhân dân trên địa bàn phường, đặc biệt quan tâm đến những hộ chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế theo phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hoá, hoạt động của các lễ hội; chú trọng xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh. Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hoá. Huy động các nguồn lực để xây dựng thiết chế văn hóa tạo điều kiện để phát triển văn hóa cơ sở. Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai phong trào thể dục, thể thao cho mọi người, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Hình thành khu trung tâm thể dục thể thao trên địa bàn phường, gắn với quảng trường, công viên, thiết chế văn hóa, trường học; các điểm tập thể thao với trang, thiết bị tập luyện đơn giản tại các khu đô thị, tổ dân phố, công viên, nhà máy, xí nghiệp...

- Quan tâm, chú trọng đến công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia các chương trình, hoạt động văn hóa, thể thao góp phần tăng cường thể trạng, sức khỏe, xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng đô thị văn minh. Quan tâm giới thiệu việc làm cho lao động thuộc gia đình chính sách, hộ nghèo, bộ đội xuất ngũ, lao động không có việc làm do thu hồi đất giải phóng mặt bằng, triển khai các dự án để thực hiện tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền để tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội, giáo dục, an ninh - quốc phòng, đồng thời, định hướng thông tin, phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời những thông tin xấu, độc.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiêu cực

- Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền theo hướng liêm chính, hành động, phục vụ và vì dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới xây dựng đô thị thông minh. Triển khai thực hiện tốt bộ chỉ số Cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công

phường. Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa các thủ tục hành chính theo quy trình ISO, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Đảng, chính quyền.

- Tăng cường kỷ cương công vụ, kỷ luật hành chính gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường việc thực thi trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong việc tham mưu và thực hiện nhiệm vụ, thực hiện tốt công tác đánh giá cán bộ, công chức đảm bảo thực chất, khách quan, khuyến khích, động viên cán bộ, công chức có trình độ, năng lực, đạo đức. Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ công chức, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- + Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện.

- + Nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

- + Bố trí phù hợp số lượng cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp uỷ các cấp. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- + Có chương trình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội. Triển khai sâu rộng phong trào "học tập số", phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, phát huy trí tuệ thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- + Tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực: Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử; Đẩy mạnh hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường; Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

+ Đầu tư phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số; Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước của địa phương.

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chú trọng bảo đảm nguồn nhân lực trình độ cao cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (bố trí nhân lực có trình độ chuyên môn về khoa học công nghệ, chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên môn), có chính sách ưu đãi, thu hút nhân lực có trình độ khoa học công nghệ.

- *Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:*

+ Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử;

+ Đẩy mạnh hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường;

+ Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

- Đầu tư phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số.

- Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố và mở rộng thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương.

3. Về quốc phòng, an ninh

- Tăng cường chỉ đạo, tổ chức xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân ngày càng vững mạnh. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết số 51- NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện bảo vệ an ninh quốc gia trên địa bàn thành phố. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang, tổ bảo vệ an ninh trật tự; lực lượng dân quân tự vệ rộng khắp, chú trọng chất lượng chính trị; xây dựng lực lượng dự bị động viên bảo đảm số lượng, chất lượng, sẵn sàng động viên hoàn thành nhiệm vụ. Hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, đặc biệt là công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

- Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Chủ động phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và tệ

nạn xã hội; không để các ổ nhóm tội phạm hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội tồn tại trên địa bàn; chú trọng nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Xây dựng lực lượng Tổ bảo vệ an ninh trật tự vững mạnh, gắn bó mật thiết với Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 phục vụ xây dựng Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy phường (để báo cáo);
- Tiểu ban văn kiện Đại hội (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Đông